

Số: ~~1381~~ /TCT-CS
V/v thuế GTGT.

Hà Nội, ngày ~~04~~ tháng 4 năm 2016

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội.

Trả lời công văn số 79038/CT-HTr ngày 10/12/2015, công văn số 73466/CT-HTr ngày 17/11/2015 và công văn số 31002/CT-HTr ngày 25/5/2015 của Cục Thuế thành phố Hà Nội về việc thuế GTGT của Công ty TNHH TOTO Việt Nam, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 22 Điều 7 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/1/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giá tính thuế GTGT như sau:

“22. Giá tính thuế đối với các loại hàng hóa, dịch vụ quy định từ khoản 1 đến khoản 21 Điều này bao gồm cả khoản phụ thu và phí thu thêm ngoài giá hàng hóa, dịch vụ mà cơ sở kinh doanh được hưởng.

Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng hình thức giảm giá bán, chiết khấu thương mại dành cho khách hàng (nếu có) thì giá tính thuế GTGT là giá bán đã giảm, đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng. Trường hợp việc giảm giá bán, chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hoá, dịch vụ thì số tiền giảm giá, chiết khấu của hàng hoá đã bán được tính điều chỉnh trên hoá đơn bán hàng hoá, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trường hợp số tiền giảm giá, chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) giảm giá, chiết khấu hàng bán thì được lập hoá đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hoá đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hoá đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào.”

Tại khoản 22 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giá tính thuế GTGT như sau:

“22. Giá tính thuế đối với các loại hàng hóa, dịch vụ quy định từ khoản 1 đến khoản 21 Điều này bao gồm cả khoản phụ thu và phí thu thêm ngoài giá hàng hóa, dịch vụ mà cơ sở kinh doanh được hưởng.

Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng (nếu có) thì giá tính thuế GTGT là giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng. Trường hợp việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hoá, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hoá đã bán được tính điều chỉnh trên hoá đơn bán hàng hoá, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hoá đơn điều chỉnh kèm

bảng kê các số hoá đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hoá đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh thu mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào.”

Căn cứ hướng dẫn tại Điểm 2.5 Phụ lục số 4 Ban hành kèm theo Thông tư số 64/2013/TT-BTC ngày 15/5/2013 và Điểm 2.5 Phụ lục 4 Ban hành kèm theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

“2.5. Hàng hoá, dịch vụ áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng thì trên hóa đơn GTGT ghi giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng, thuế GTGT, tổng giá thanh toán đã có thuế GTGT.

Nếu việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hoá, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hoá đã bán được tính điều chỉnh trên hoá đơn bán hàng hoá, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hoá đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hoá đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hoá đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào.”

Theo báo cáo của Cục Thuế TP. Hà Nội và tài liệu quy định về chính sách chiết khấu thương mại của Công ty TNHH TOTO Việt Nam: Trong năm 2013, 2104, Công ty TNHH TOTO Việt Nam thực hiện chính sách chiết khấu thương mại cho các nhà phân phối đạt doanh số mua hàng với khối lượng lớn cụ thể: Cuối tháng, Công ty tổng hợp doanh số mua hàng trong tháng của nhà phân phối, quyết định tỷ lệ chiết khấu được hưởng và tính toán số tiền chiết khấu được hưởng bằng cách căn trừ công nợ của giữa giá trị chiết khấu và đơn hàng chiết khấu với điều kiện nhà phân phối phải lựa chọn hàng hóa trong danh mục do Công ty cung cấp và “tổng giá trị đơn hàng chiết khấu = tổng giá trị chiết khấu”, trường hợp nhà phân phối không nhận hàng trong vòng hai tháng thì giá trị chiết khấu bị hủy bỏ. Sau đó, Công ty xuất hóa đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn điều chỉnh, tiền hàng và tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, Công ty hạch toán, kê khai giảm doanh thu và thuế GTGT đầu ra, các nhà phân phối kê khai điều chỉnh giảm giá vốn, thuế GTGT đầu vào.

Căn cứ hướng dẫn trên, đề nghị Cục Thuế thành phố Hà Nội kiểm tra nếu việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hoá thực tế mà nhà phân phối đạt được, khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán, Công ty xuất hóa đơn GTGT điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền và tiền thuế điều chỉnh; Căn cứ hoá đơn điều chỉnh, Công ty TNHH TOTO Việt Nam và bên mua (các nhà phân phối) phải kê khai, điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào. Đề nghị Cục Thuế thành phố Hà Nội phối hợp với cơ quan thuế quản lý bên mua (các nhà phân phối) khi kiểm tra bên mua. Nếu bên mua không kịp thời kê khai, điều chỉnh giảm số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ theo hóa đơn điều chỉnh của Công ty TNHH TOTO Việt Nam thì xử phạt theo quy định của Luật Quản lý thuế.

Trường hợp qua kiểm tra xác định Công ty TNHH TOTO Việt Nam thực hiện chiết khấu bằng hàng hóa cho nhà phân phối (bên mua) thì khi bàn giao

hàng hóa chiết khấu cho nhà phân phối, Công ty phải thực hiện lập hóa đơn GTGT và kê khai, nộp thuế như đối với hoạt động bán hàng.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế thành phố Hà Nội biết./.

Nơi nhận:

- Như trên; *AM*
- Vụ PC - BTC;
- Vụ PC, KK - TCT;
- Lưu: VT, CS (3b).



**KIỂM TỌNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỌNG CỤC TRƯỞNG**

Đào Anh Tuấn

www.LuatVietnam.vn